

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29 /2025 CV/VCS-QHCD
V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả
kinh doanh hợp nhất Quý 1 năm 2025

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone (“Công ty”) mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất Quý 1 năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	Quý 1.2025	Quý 1.2024	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	1.018.049.729.864	1.073.888.181.468	(55.838.451.604)	(5,20)
11	Giá vốn hàng bán	772.185.345.266	784.304.458.350	(12.119.113.084)	(1,55)
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	245.864.384.598	289.583.723.118	(43.719.338.520)	(15,10)
21	Doanh thu tài chính	23.428.851.092	18.597.005.615	4.831.845.477	25,98
22	Chi phí tài chính	13.722.765.506	11.513.610.885	2.209.154.621	19,19
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	8.660.676.007	10.426.961.368	(1.766.285.361)	(16,94)
25	Chi phí bán hàng	43.558.808.509	37.836.575.239	5.722.233.270	15,12
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.026.234.666	14.006.326.066	19.908.600	0,14
31	Thu nhập khác	61.807.795	166.594.207	(104.786.412)	(62,90)
32	Chi phí khác	1.835.754.453	1.419.809.364	415.945.089	29,30
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	196.211.480.351	243.571.001.386	(47.359.521.035)	(19,44)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	31.444.083.939	38.498.940.875	(7.054.856.936)	(18,32)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	189.458.170	327.434.391	(137.976.221)	(42,14)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	164.577.938.242	204.744.626.120	(40.166.687.878)	(19,62)

II. Nguyên nhân biến động

Nguyên nhân dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty trong Quý 1.2025 theo các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 55.838.451.604 đồng (5,2%) do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán giảm.

2. Giá vốn bán hàng giảm 12.085.730.839 đồng (1,54%). Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 43,719,338,520 đồng (15,10%)

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 4.831.845.477 đồng (25,98%), nguyên nhân:

- Lãi tiền gửi, tiền cho vay tăng 7.806.498.641 đồng.

- Lãi chênh lệch tỷ giá giảm 2.974.653.164 đồng.

4. Chi phí tài chính tăng 2.209.154.621 đồng (19,19%) nguyên nhân chính do:

- Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 3.619.023.903 đồng.

- Chi phí lãi vay giảm 1.766.285.361 đồng.

5. Chi phí bán hàng tăng 5.722.233.270 đồng (15,12%), nguyên nhân chính:

- Chi phí vật liệu, dụng cụ tăng 2.500.355.742 đồng

- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 2.093.470.923 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 19.908.600 đồng (0,14%).

Như vậy, tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty giảm 47.359.521.035 đồng (19,44%), lợi nhuận sau thuế giảm 40.166.687.878 đồng (19,62%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do doanh thu bán hàng giảm, chi phí bán hàng và chi phí tài chính tăng.

Xin chân thành cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD.
- Lưu VT. TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Trí Dũng

